

Bố Tôi và Nước Mỹ

Đỗ Mỹ Linh

Bố tôi vốn xuất thân nghề giáo, nhưng khi vào lính, ông lại là một trong bốn sĩ quan đầu tiên được gởi đi học ngành thông tin báo chí tại Hoa Kỳ. Tốt nghiệp được chuyển về làm việc tại Trung ương, chuyên lo tiếp xúc và phổ biến tin tức chiến sự cho báo chí trong ngoài nước. Sau chiến tranh, do quá trình đi Mỹ và cộng tác với người Mỹ, đã đem lại nghiệp quả đưa ông vào trại cải tạo gần 13 năm, trong đó có 5 năm lao động tại chính quê mình, tức trại Ba Sao-Nam Hà, nơi từng giam giữ tù binh Mỹ và hình sự thứ dữ, cách làng bố tôi chừng 30 cây số.

Ra khỏi trại vào thời điểm Hà Nội mở cửa, không khí xã hội có phần dễ thở. Bản thân ông kiếm được một chân súc chai bên quận 5, Sài Gòn, lương khoán đủ ăn nhưng khá vất vả. Tình cờ mẹ tôi có quen một người bạn cũ, cô này nhờ bà kiếm cho một người dạy kèm Anh văn với điều kiện ông này phải là sĩ quan chế độ cũ, đã đi học Mỹ, ngành Không Quân, phi công càng tốt. Bố tôi có phần đắn đo vì từ lâu không ôn tập loại sinh ngữ này. Nhưng từ sau 75, ông có phần “nhẹ ký” trong các quyết định của gia đình, mẹ tôi lại có bí danh “bà Lê Duẩn” vì tính quyết đoán (tên này do cậu em vui tính đặt cho), nên không còn cách nào hơn là nhận đại cho mẹ tôi vui lòng.



Cũng do tiền công được trả bằng ba lần lương súc chai, mỗi tuần chỉ dạy 3 buổi, lại được hứa dạy khá sẽ trả thêm. Vừa có khiếu sư phạm, lại có khả năng Anh ngữ thực dụng, kèm theo cái “bùa” là đã đi Mỹ nên chuyện làm ăn coi như suôn sẻ. Quả là bố tôi có duyên với Mỹ, do đi Mỹ mà thời gian cải tạo kéo dài, nay nhờ đi Mỹ lại biến thành cần câu cơm cho chính bản thân ông. Các đối tượng bố tôi kèm thuộc loại khách “sộp,” đa số là phái nữ thuộc thế hệ trẻ, có việc làm trong các dịch vụ, nhà hàng, khách sạn, du lịch thời mở cửa nên cuộc sống tạm ổn.

Mấy năm sau, ông và cả gia đình được sang Mỹ theo diện H.O., một chương trình tị nạn dành cho các tù cải tạo. Đúng là sông có khúc, người có lúc, đời ông lại có dịp lên hương. Bố tôi và các chiến hữu sau 75 có thềm trách người Mỹ đã quay lưng lại các ông, nhưng qua chương trình này các gia đình tù cải tạo lại biết ơn nước Mỹ đã tạo cho họ cơ hội không bao giờ ngờ đến.

Sang Mỹ, vốn đã lao động quen, tuổi đời giờ cũng lở cỡ, bố tôi nhắm ngay vào các trường học xem có chỗ nào mượn làm custodian (lo vệ sinh quét dọn cho trường). Job này xem ra hợp với ông, có benefits đầy đủ, lại khó bị lay off. Nhưng sức khỏe kém, chậm, khó cạnh tranh nổi với các ông bạn Mỹ, nên bố tôi bỏ cuộc. Quay ra đi học lại để kiếm trợ cấp theo diện di dân, chờ ngày có job nào hợp sẽ tính. Cũng may chúng tôi đều lớn, biết tự lo, gia đình không phải lệ thuộc vào bố tôi. Học được vài năm tại đại học cộng đồng, vốn hiểu biết và trình độ Anh ngữ như được khơi lại, ông muốn quay lại nghề dạy trẻ. Mong ước rất bình thường là kiếm chân Teacher Aid hoặc Tutor là đủ ăn.

Cơ may lại mỉm cười với ông. Vào đầu thập niên 90, chính sách giáo dục của bang Cali dành cho di dân thiểu số rất được ưu đãi. Thậm chí tại quận hạt San Bernardino, nơi gia đình tôi định cư, Sở Học Vụ thành phố đã thực hiện một dự án thí điểm nhằm giúp các học sinh di dân hội nhập nhanh vào dòng chảy giáo dục Mỹ nên đã cấp xe bus đưa đón các học sinh gốc Đông Dương lứa tuổi mẫu giáo đến lớp 5 tập trung về trường tiểu học Warm Springs. Rồi mượn thêm các Tutor song ngữ gốc Việt, Miên, Lào để kèm cho các cháu, đặc biệt cho các cháu mới đến trường. Bố tôi là một trong năm người được chọn, tuy già nhất nhưng lại có kinh nghiệm sư phạm từ Việt Nam. Thỏa lòng vì có job như ý, lại được một cô giáo gốc Việt có chồng là cựu sĩ quan Mỹ từng phục vụ trong chiến tranh Việt Nam chỉ dẫn tận tình, đặc biệt là nhắc ông khi khen hoặc khích lệ các em nên tránh cử chỉ gằn gỏi, thân mật theo kiểu người Việt mình.

Làm tutor một kèm một, thường một ngày chạy 3 lớp, bố tôi và các đồng nghiệp trẻ đã giúp nhiều học sinh tí hon gốc Việt tránh được những bờ ngõ ban đầu do không nói không hiểu được tiếng Anh vì quen nói tiếng mẹ đẻ cho đến tuổi vào mẫu giáo. Kết quả sáng kiến nâng đỡ của sở, kết hợp với công sức của thầy cô và phụ giáo đã giúp các em chỉ vài ba năm sau đã quen với trường, với lớp, học tập ngang ngửa với các em bản xứ. Thậm chí có em từ lớp 3 trở đi đã được bầu làm trưởng lớp, còn được chọn học sinh xuất sắc trong tháng,



trong năm là chuyện bình thường.

Ngày làm tutor, buổi tối ông chịu khó ghi danh học thêm các lớp nghiệp vụ trên Cal State university. Khi lấy được CBEST (chứng chỉ hành nghề giáo viên), bố tôi rời Warm Springs đi làm Substitute Teacher theo sự điều động của sở. Công việc có vất vả hơn, vừa lái xe tới trường theo sự phân công mỗi ngày, vừa phải đứng lớp như một giáo viên thực thụ, trách nhiệm có nặng nề hơn và nhiều thách thức mới cũng đến với bố tôi. Tuy nhiên, nhờ tùy cơ ứng biến, biết sử dụng hiệu quả các helpers (học sinh giúp việc), cộng với óc vui tính hài hước sẵn có, dáng dấp lại giống 'bố' của tài tử Jackie Chan rất được ưa chuộng trong các phim

action của Mỹ nên ông thu phục nhanh chóng cảm tình của các học sinh bậc tiểu học dù accent có phần yếu kém so với giáo viên bản địa.

Cũng từ kinh nghiệm đi dạy, bố tôi nhận ra rằng các trẻ em Mỹ bất kể màu da, không giống như các trẻ Việt Nam thuộc thế hệ khi ông dạy học ở quê nhà, thường chịu sự dạy dỗ theo kiểu gia trưởng. Các cháu ở đây có thói quen mà ông gọi là "4 HAY": hay hỏi, hay chỉ, hay mách, hay nói. Quả đúng vậy, không hiểu là hỏi, đã biết là chỉ (cho người khác), thấy xấu là mách (bất kể thân hay không thân), hăng hái phát biểu kể cả đôi lúc cãi cũng rất hăng. Nói cho ngay, lúc đầu bố tôi có phần khó chịu với lối "4 hay" này, nhưng sau ông phải nhìn nhận cái thói quen dù không được dạy, tự nó đã hình thành và trở thành hữu ích trong tinh thần ganh đua học hỏi, trong xây dựng các mối quan hệ cộng đồng và an ninh khu phố. Nói đến tật hay mách, một giai thoại lý thú là bố tôi cũng có lần bị "méc" vì biểu diễn mấy đường quyền (võ cổ truyền quê tôi) cho các em coi lúc cuối giờ ngày Thứ Sáu. Đầu tuần sau, bà hiệu phó gọi bố tôi lên khuyên không nên làm như vậy. Từ đó ông quê độ, hễ có em nào hỏi ông biết 'karate' không, ông gật đầu nhưng không dám show off.

Đến tuổi nghỉ hưu, bố tôi có ý định về dạy cho các cháu. Chuyện tức cười là "bụi nhà không thiêng," đưa con đầu lòng của bà chị tôi đến tuổi mẫu giáo không chịu cho ông ngoại kèm homework. Có thể do nó nghi ngờ khả năng của ông, phần khác bố mẹ nó lại có học vị cao trong ngành chữa bệnh. Lựa lúc cả nhà đi vắng, ông lục tủ lấy tấm thẻ Teacher ID của ông đem show cho nó. Thành bé thấy hình ông, tên ông, có chữ Guest Teacher, lại giống cái thẻ cô nó đeo toong teng trước ngực. Nó bằng lòng cho ông dạy. Từ đó về sau, dù ông đi vắng về trễ nó vẫn không chịu cho bố mẹ nó giúp mà cứ đòi chờ ông về. Các đứa sau, kể cả con tôi, thấy ông dạy hay, không cần show thẻ ông vẫn chinh phục được chúng.

Nghĩ lại ở tuổi bố mẹ tôi, rất vui khi có cháu, càng mừng khi thấy chúng hội nhập không quá khó khăn vào dòng chảy cuộc sống Mỹ. Điều đáng quan tâm, như bố tôi thường trăn trở, là không lo các cháu không hội nhập nhanh, mà là các cháu lại... quên nhanh tiếng Việt. Tình trạng này xảy ra trong nhiều gia đình, nhất là bố mẹ phải lo kiếm sống, ít thì giờ chăm sóc trực tiếp các con nhỏ. Lại nữa, hình như không nói ra, có một cái gì đó nghịch lý trong phương pháp dạy dỗ con cái, nên các bậc phụ huynh chúng tôi dù sự kỳ vọng có cao, nhưng vẫn phải chọn lối khuyến dụ (encouragement) thay vì ép buộc (enforcement) cho phù hợp với xu hướng giáo dục Mỹ.

Cũng nhờ rút kinh nghiệm từ gia đình cậu mợ tôi, di tản qua Mỹ từ 75, nuôi dạy các em tôi từ lúc chúng mới chỉ 2, 3 tuổi khi tới Mỹ, nhưng lớn lên dù tốt nghiệp UCLA, USC tiếng Mỹ lưu loát như Mỹ con, ấy vậy mà vẫn nói sõi và viết rành tiếng Việt. Bố mẹ tôi cũng thử áp dụng kinh nghiệm này. Ông thì bỏ công mỗi tuần ít giờ luyện tiếng Việt, bà thì giao hẹn "tụi mày về nhà nói tiếng Việt tao mới làm đồ Việt cho ăn." Phương pháp này xem ra vẫn còn hiệu nghiệm. Nhờ đi dạy nên các sách giáo khoa ông chọn cùng các chuyện tranh song ngữ đăng trên các báo hải ngoại rất phù hợp và gây thích thú cho tuổi thơ.

Về phần chúng tôi, là các phụ huynh trực tiếp, cũng phụ đạo bằng cách lâu lâu cho chúng "đi thực tế" về quê cũ để tận mắt chúng thấy con trâu đen, cánh đồng lúa, cây trái nhiệt đới, hoặc các cảnh lạ nơi phố cổ Hội An, cảnh sông nước vùng đồng bằng sông Cửu... chưa kể cho chúng làm quen với bà con xóm cũ, năng tiếp xúc với tín hữu hội thánh xưa hay cô bác người thân dưới quê... hầu thấm nhập vào ký ức tuổi thơ nét đẹp đa dạng và tình người chân chất của miền đất cội nguồn nơi ông bà cha mẹ nó đã sinh ra và lớn lên.

Kết thúc câu chuyện duyên nợ của bố tôi với nước Mỹ, ông vẫn xúc động tâm sự với chúng tôi là ông không thể ngờ trái đất xoay vần, số phận đẩy đưa, ông lại có ngày trở lại xứ Mỹ, được cho đi kèm dạy các học trò đủ

mọi màu da, trong đó có cả chính con em gốc Việt của mình, để cùng đồng nghiệp vun bồi, chia sẻ những kinh nghiệm phát triển cộng đồng trong quá trình hội nhập, góp phần xây dựng các thể hệ mới tiếp nối trên miền đất luôn mở rộng vòng tay, tạo cơ hội cho mọi người, bất kể xuất xứ, miễn có gan thì giàu có chí thì nên.

Đỗ Mỹ Linh (với sự chấp bút của bố tôi)